**BẢNG BÁO GIÁ**

Ngày: .. /…/ 20…

Số: HCT(NTN) /CTHCM/01

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi**  | **Anh/Chị**  |
|  | **Công ty**  |
|  | **Địa chỉ:**  |
|  | **Tel:**  |
|  | **Email:** |
|  | **Dự án:** |

**Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật VIỆT NGUYỄN** ([www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn)) xin trân trọng gởi đến **Quý khách hàng** bảng báo giá các thiết bị như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã/** **Code**  | **TÊN THIẾT BỊ****/ ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT** | **SL** | **ĐVT** | **ĐƠN GIÁ****(VNĐ)** | **THÀNH TIỀN****(VNĐ)** |
| **1** | **S1 Titan 800 – 2020**  | **Máy huỳnh quang tia X cầm tay S1 Titan** **Model: S1 Titan 800****Hãng sản xuất: Bruker NANO – Đức** **Xuất xứ: Malaysia/Mỹ****1. Tính năng kỹ thuật:*** Máy huỳnh quang tia X cầm tay S1 Titan 800 thích hợp cho các ngành nghề lĩnh vực như khai khoáng, luyện kim, gang thép, … Có thể được sử dụng trực tiếp tại đơn vị công nghiệp mà không cần phải mang đến cơ sở Phòng thí nghiệm.
* Thiết kế nhỏ gọn với kích thước 25 x 28 x 9 (đơn vị cm) và nặng 1.5 kg (gồm pin).
* Thiết kế vỏ đạt chuẩn IP54 bảo vệ thiết bị khỏi bụi, nước và bền dù có rớt (độ cao tối đa 2500 m). Thiết bị còn lớp bọc cao su để tăng độ bám lên bề mặt khi không sử dụng.
* Thiết bị có thể phát hiện nguyên tố dải rộng từ Mg - U không cần phải phá mẫu, dễ sử dụng, phân tích số liệu nhanh và chính xác.
* Thiết bị có thể đo được nguyên tố nhẹ với độ chính xác cao mà không cần phải thiết lập ở điều kiện môi trường đặc biệt như chân không hoặc khí trơ.
* Model được trang bị hệ thống đầu dò tiên tiến nhất SDD (Silicon drift detector) có dải quét rộng 20 mm2 thu nhận được thêm nhiều tín hiệu hơn.
* Đầu dò SDD sử dụng cửa sổ làm từ Graphene có cấu trúc mạng lưới lục giác, mỏng giúp hấp thu nhiều tín hiệu nguyên tố hơn.
* Đầu dò được trang bị tấm bảo vệ độc quyền từ Bruker – Detector Shield chịu được lực 50 N, bảo vệ đầu dò khỏi các vật nhọn hoặc phôi kim loại.
* Ống chuẩn trực với đường kính nhỏ nhất 3 mm phù hợp phân tích mẫu nhỏ.
* Thiết bị có hỗ trợ kết nối Wifi, USB.
* Hệ thống thiết bị cung cấp thư viện về hợp kim nhằm mục đích hiệu chuẩn và so sánh.

**2. Thông số kỹ thuật:*** Nguyên lý: sử dụng nguồn năng lượng tia X đủ lớn đánh bật electron lớp trong cùng, các electron lớp ngoài có xu hướng lấp đầy khoảng trống sẽ sinh ra tia X thứ cấp, mỗi tia X thứ cấp phát ra sẽ có năng lượng đặc trưng cho từng nguyên tố.
* Cấu tạo ống tia X:
* Nguồn Anode : 4W Rhodium – Rh
* Công suất 4W, điện áp 6 - 50kV, dòng 5 – 200 µA
* Được trang bị công nghệ SharpBeam™ cải thiện độ chính xác, độ nhọn tia tới, thu hẹp khoảng cách giữa đầu dò và mẫu. Tối ưu hóa điện năng pin, gia tăng tuổi thọ pin.
* Phạm vi đo: Mg – U
* Ống chuẩn trực: (**chọn 1 trong 3**)
* 8 mm lý tưởng cho mẫu khối
* 3, 5 mm thích hợp đo mẫu nhỏ
* Bộ lọc tia X: gồm 5 bộ lọc tự động thay đổi, trong đó 4 bộ lọc phù hợp đo Hợp kim, RoHS, Nhựa và Đất.
* Đầu dò:
* Trang bị cửa sổ Graphene mỏng
* Độ phân giải < 145 eV với tốc độ đọc @450000 cps, dải quét nguyên tố rộng 20mm2
* Trang bị tấm bảo vệ độc quyền Bruker
* Thời gian đo: được trang bị công nghệ hiệu chuẩn SMART Grade™
* Tự động thêm thời gian đo khi phát hiện hợp kim có chứa kim loại nhẹ. Thời gian đo tiêu chuẩn là 5 – 15 giây
* 2 – 3 giây cho hợp kim chuẩn
* Hệ thống thiết bị có thư viện chuẩn tuân theo tiêu chuẩn JIS, GB, … cho xác định hợp kim.
* Chế độ đo đa dạng gồm:
* Khảo sát thành phần
* Đặt ID cho mẫu
* So sánh với ID chuẩn
* Kiểm tra giới hạn thành phần
* Cổng kết nối: USB, Remote, Flashdrive, 9VDC
* Màn hình cảm ứng TFT LCD 3.7 inch, 640x480 pixel, 64k màu. Hỗ trợ hiển thị thời gian đo mẫu. Hỗ trợ đa ngôn ngữ
* Bảo mật và an toàn:
* Sử dụng mật khẩu, máy tự động khóa sau thời gian ngắn không sử dụng.
* Sử dụng cảm biến IR để tự động tắt bộ phận tia X khi không có mẫu đo.
* Tích hợp camera quan sát CMOS (**option**)
* Bộ nhớ trong tiêu chuẩn 512 MB, có thể sử dụng bộ nhớ ngoài để lưu dữ liệu.
* Nhiệt độ hoạt động: -10 đến +50 °C
* Nhiệt độ mẫu: tối đa 5 giây/1 lần đo và 60 giây gián đoạn/1 lần đo
* Cửa số bảo vệ bằng màng Prolene®: 150 °C
* Nguồn điện: 2 pin Li-ion 7.2V cho 8 tiếng sử dụng
* Đồ sạc pin và bộ chuyển điện áp 9V DC @ 3A.
* Bộ giá đỡ thiết bị (**option**)
* Danh sách bộ hiệu chuẩn :
* Đo kim loại trong hợp kim, PMI
* Gói ứng dụng hợp kim chứa nguyên tố nhẹ (2)
* Gói ứng dụng hợp kim (2)
* Gói ứng dụng hợp kim 29kV
* Kim loại quý
* Các lớp mạ đơn
* Khai khoáng / Đất
* Gói ứng dụng khai thác đất
* Gói ứng dụng xi măng, đá vôi
* Kim loại nặng và dinh dưỡng có trong đất
* Đo thành phần kim loại có trong bộ xúc tác
* Gói ứng dụng kim loại nặng trong bộ xúc tác
* An toàn thực phẩm và môi trường
* RoHS nguyên tố nhẹ
* RoHS nguyên tố nặng
* Sulfur trong dầu
* Kim loại trong dầu nhờn
* Chì trong sơn
* Kim loại nặng trong thực vật
* Thực phẩm
* Phân bón
* Kiểm tra chì có trong ống lọc không khí và tuýp khăn giấy.
* Nhiễm thủy ngân trong hợp kim
* Bộ tinh chỉnh

**3. Cung cấp bao gồm*** Máy chính và dây đeo.
* Bộ hiệu chuẩn: **chọn trong danh sách trên**
* 05 màng PROLENE® bảo vệ cửa sổ
* USB chứa phần mềm Bruker Toolbox để quan sát dữ liệu từ máy tính.
* 2 cục pin Li-ion 7.2 V cùng với đồ sạc pin và bộ chuyển áp 9V DC @3A.
* Video và tài liệu hướng dẫn sử dụng và an toàn.
* Case chứa hãng PELICAN™ kháng nước và chịu áp lực tốt.
* 2 năm bảo hành theo tiêu chuẩn, tối đa 5 năm bảo hành
 | **01** | **Bộ** |  |  |
| **Tổng** |  |
| **Thuế VAT 10%** |  |
| **Tổng cộng**  |  |
| **Bằng chữ:**  |

***+++ CƠ CHẾ HỖ TRỢ KỸ THUẬT VỚI CÁC THIẾT BỊ: GC/ GCMS/GCMSMS/ HPLC/ AMINOACID/ TOC/ AAS/ ICP/ IC/ Sắc ký điều chế/ Phân tích Hg…:***

* *Bảo hành 12 tháng (định kỳ bảo trì 06 tháng/ lần trong giai đoạn bảo hành);*
* *Bảo trì miền phí 12 tháng sau khi hết hạn bảo hành (định kỳ bảo trì 06 tháng/ lần);*
* *Hiệu chuẩn miễn phí 2 lần trong giai đoạn bảo hành/ bảo trì bởi công ty* ***vietCALIB® (***[***www.vietcalib.vn***](http://www.vietcalib.vn)***) / thực hiện kết hợp với giai đoạn bảo trì định kỳ miễn phí;***

 **ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI:**

*Giá trên đã bao gồm tiền hàng, thuế nhập khẩu, thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì.*

***CHƯA BAO GỒM*** *chi phí HIỆU CHUẨN (Hổ trợ giá gốc bởi đơn vị* ***vietCALIB®*** *khi mua hàng từ Việt Nguyễn – Liên hệ:* ***1900 066870 –*** *email:* ***info@vietcalib.vn****)*

1. **Tiêu chuẩn và chất lượng:** Thiết bị mới 100% , nguyên đai, nguyên kiện – theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
2. **Giao hàng và cung cấp dịch vụ:**

**2.1. Thời gian giao hàng:**

* **Hàng có sẵn:** Giao hàng trong vòng **03 ngày** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1.
* **Hàng không có sẵn:** Giao hàng trong vòng **15-20 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1.

**2.2. Địa điểm giao hàng:** Phòng thí nghiệm của …...........

**2.3. Lắp đặt, đào tạo sử dụng:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2 *(Phòng thí nghiệm đáp ứng điều kiện lắp đặt của nhà sản xuất và người sử dụng thiết bị có chuyên môn phù hợp).*

**3. Dịch vụ sau bán hàng:**

**3.1. Bảo hành:**

* Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu (nhưng không quá 13 tháng kể từ ngày thông báo giao hàng).
* Chế độ bảo hành không áp dụng đối với những lỗi do người sử dụng gây ra, phụ kiện, đồ thuỷ tinh, vật tư tiêu hao…
* **Trung tâm Bảo hành:** | Mail: service@vietnguyenco.vn – Hotline: 0888. 663300
* **Tại HCM:** Số N36, Đường số 11 - Tân Thới Nhất 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12
* **Tại HN:** Tầng 1 – toà nhà Intracom , Số 33 Cầu Diễn, P. Phúc Diễn, Q. Bắc Từ Liêm
* **Tại Đà Nẵng:** Số 10 Lỗ Giáng 05, P. Hoà Xuân, Q. Cẩm Lệ
* **Tại Cần Thơ:** Số 275 Xuân Thuỷ, KDC Hồng Phát, P. An Bình, Q. Ninh Kiều

**3.2. Địa điểm bảo hành:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

**3.3. Bảo trì:** Theo tiêu chuẩn/khuyến cáo của hãng sản xuất, thực hiện tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

**4. Thanh toán:**

**4.1. Hình thức thanh toán**: Chuyển khoản theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương tại thời điểm thanh toán.

**4.2. Tiến độ thanh toán:** Thanh toán theo thỏa thuận; cụ thể:

**01 đợt:** Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và trước khi giao hàng

**Đợt 1:** 50% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày thông báo giao hàng và trước khi giao hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ

**4.3. Tài khoản thanh toán:**

* Số tài khoản thụ hưởng: 041 0101 0022 700
* Tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải (Maritime Bank) chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
* Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn
* MST: 0 3 1 1 1 4 6 2 3 3 5

**5. Thời hạn báo giá:** Phiếu báo giá có giá trị trong vòng 20 ngày kể từ ngày ghi trên.

|  |  |
| --- | --- |
| **Mọi thông tin xin liên hệ:*** ***Hồng Cơ Thành (Mr. Tommy)***
* ***Tel:*** *(082) 666 44 22*
* ***Mail:*** *thanh.hongco@vietnguyenco.vn*

 *thanh**vietnguyen.com@gmail.com* | **CÔNG TY TNHH TMDV KT VIỆT NGUYỄN****GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH** **NGUYỄN HOÀNG LONG** |